

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia
năm 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Thực hiện Công văn số 318/NHNN-VCL ngày 13/01/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc Báo cáo tình hình triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia năm 2020; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo một số nội dung như sau:

I. Kết quả triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

1. Việc lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm, xây dựng nông thôn mới của tỉnh

1.1. Việc lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm

UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan liên quan lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh. Theo đó, trong năm 2020, trên cơ sở nghiên cứu, phân tích các mục tiêu tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (gọi tắt là Chiến lược), tỉnh Bình Định chủ trương tiếp tục thực hiện các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 34/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Định về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong năm 2019, duy trì tốc độ tăng trưởng, đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; từ đó, tạo cơ sở để tăng khả năng tiếp cận tài chính toàn diện cho người dân, đặc biệt là đối với nhóm người dễ bị tổn thương. Cụ thể:

- Trong năm 2020, mặc dù chịu tác động của đại dịch Covid-19, tỉnh Bình Định đã triển khai và thực hiện có hiệu quả các giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước (gọi tắt là NSNN), quản lý nợ công, đảm bảo nền tài chính địa phương an toàn, bền vững. Kết quả thu NSNN trên địa bàn tăng trưởng khá, vượt chỉ tiêu được giao¹, tạo nguồn lực tăng khả năng cân đối ngân sách địa phương và tăng chi đầu tư phát triển; chi ngân sách địa phương đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

¹ Dự kiến thu NSNN năm 2020 khoảng 11.986 tỷ đồng, tăng 8,9% so chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết (11.000 tỷ đồng).

- Tỉnh Bình Định đã tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội², đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển của tỉnh, tạo diện mạo mới cho đô thị và nông thôn trên địa bàn, cụ thể:

+ Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, chú trọng giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến sản xuất và đời sống của người dân phải di dời trong các vùng dự án;

+ Các công trình giao thông trọng điểm được tập trung đầu tư xây dựng³;

+ Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thủy lợi; đầu tư sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các hồ chứa nước⁴;

+ Hoàn thiện và đưa vào sử dụng một số dự án ODA quan trọng như: các tiểu dự án của Dự án Phát triển nông thôn tổng hợp miền Trung, Dự án Vệ sinh môi trường bền vững thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 1), các dự án tái thiết sau thiên tai; nâng cấp hệ thống đê khu Đông, một số kè chắn sóng ven biển... thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng để ứng phó với tình hình nắng hạn trên địa bàn tỉnh⁵;

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng giai đoạn 2016 - 2020⁶; nâng cấp, cải tạo một số công trình cấp nước sạch hiện có, đầu tư xây dựng mới các công trình cấp nước sạch tập trung tại các vùng thường xuyên thiếu nước trong mùa nắng hạn;

+ Lưới điện nông thôn tiếp tục được đầu tư nâng cấp⁷;

+ Hạ tầng y tế, giáo dục và văn hóa, xã hội được quan tâm đầu tư⁸;

+ Hệ thống mạng lưới trường, lớp học tiếp tục được củng cố và mở rộng⁹.

Trong thời gian tới, sau khi có hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; tỉnh Bình Định sẽ tiến hành lựa chọn những mục tiêu phù hợp tại Chiến lược đề lồng

² Huy động vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt 41,8%/GRDP (đạt 88,94% so chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết)

³ Đã hoàn thành các dự án: nâng cấp Quốc lộ 1D, nút giao thông Đống Đa – Hoa Lư, đường Quốc lộ 19 mới (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1), đường phía Tây tỉnh ĐT.638 (đoạn Canh Vinh – Quy Nhơn), cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông nội tỉnh, đường trục Khu kinh tế Nhơn Hội kéo dài; triển khai một số đoạn của tuyến đường ven biển; mở rộng đường vào sân bay Phù Cát (đoạn từ Quốc lộ 1 đến sân bay Phù Cát)...

⁴ Đã triển khai nâng cấp 21 hồ, đập (trong đó 16 hồ, đập theo dự án WB8), xây dựng hoàn thành Đập ngăn mặn trên sông Lại Giang, kênh tưới Thượng Sơn, kè hạ lưu sông Hà Thanh, sông Kôn, khởi công xây dựng hồ Đồng Mít...

⁵ Đến năm 2020, tỷ lệ diện tích gieo trồng cây hàng năm được tưới đạt 92,1%, trong đó: tưới bằng các công trình thủy lợi kiên cố đạt 87%.

⁶ Trong giai đoạn 2016 – 2020, đã thực hiện kiên cố bê tông hóa được 375,2 km kênh mương.

⁷ Đang triển khai thực hiện dự án kéo lưới điện quốc gia đến xã đảo Nhơn Châu.

⁸ Một số công trình quan trọng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng như: Bệnh viện Đa khoa tỉnh – phần mở rộng; Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn; Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn; nâng cấp, mở rộng một số hạng mục Bệnh viện Đa khoa tỉnh; mở rộng, nâng cấp Bảo tàng Quang Trung; mở rộng Quảng trường Nguyễn Tất Thành; xây dựng Nhà hát Nghệ thuật truyền thống; mở rộng, nâng cấp Quảng trường Chiến Thắng, Quảng trường Quy Nhơn...

⁹ Thành lập mới Trường THPT chuyên Chu Văn An để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh các huyện phía Bắc tỉnh.

ghép vào các chương trình, kế hoạch của tỉnh trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược trong năm 2020, phân tích kết quả đạt được, hạn chế và những khoảng cách so với mục tiêu đã đề ra nhằm đảm bảo thực hiện Chiến lược có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế và phát huy được những tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

1.2. Việc lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới của tỉnh

Trong năm 2020, UBND tỉnh Bình Định tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thuộc tỉnh chủ động triển khai thực hiện các giải pháp hỗ trợ người dân tiếp cận nguồn vốn cho vay xây dựng nông thôn mới trên địa bàn, góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân ở khu vực nông thôn¹⁰, đồng thời giúp người dân, nhất là những người trước đây chưa hoặc ít được tiếp cận các dịch vụ tài chính ở khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa có nhiều cơ hội tiếp cận và sử dụng các dịch vụ tài chính đa dạng, phù hợp với nhu cầu của họ.

Các Sở, ban, ngành, địa phương cũng đã thực hiện tốt công tác đa dạng hóa, phối hợp các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (gọi tắt là Chương trình MTQG XDNTM) trên địa bàn¹¹. Trong đó, nguồn vốn ngân hàng đã đóng góp vào việc thực hiện Chương trình MTQG XDNTM thông qua các nội dung: (1) Chủ động trong công tác cân đối nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn vay của doanh nghiệp và người dân trên địa bàn; (2) Ưu tiên vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng, dịch vụ ngân hàng; (3) Thực hiện nghiêm túc quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất cho vay đối với các nhóm lĩnh vực ưu tiên; (4) Cải cách, tiết giảm thủ tục vay vốn, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, rút ngắn thời gian cho vay, thực hiện các giải pháp để doanh nghiệp và người dân được tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng; (5) Phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội hỗ trợ người dân nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thu hồi nợ đến hạn, tạo nguồn vốn cho vay quay vòng đối với các chương trình tín dụng...¹²

2. Việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại tỉnh Bình Định

Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt (gọi tắt là TTKDTM) trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh triển khai:

2.1. Việc thực hiện thanh toán các khoản chi NSNN và có nguồn gốc NSNN bằng phương thức không dùng tiền mặt cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ

¹⁰ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.

¹¹ Trong năm 2020, tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình MTQG XDNTM là 14.183.960 triệu đồng, tăng 42,25% so với cuối năm 2019.

¹² Tính đến thời điểm 31/12/2020, doanh số cho vay XDNTM là 13.815.595 triệu đồng (tăng 4,07% so với cuối năm 2019); dư nợ cho vay XDNTM là 12.451.143 triệu đồng (tăng 12,19% so với cuối năm 2019, chiếm tỷ trọng 14,87% tổng dư nợ cho vay nền kinh tế năm 2020) với hơn 131 ngàn khách hàng còn dư nợ (tăng 1,35% so với cuối năm 2019).

Trong năm 2020, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan thuộc tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện thanh toán điện tử phục vụ chi tiêu công, trong đó đẩy mạnh việc thanh toán lương không dùng tiền mặt. Đến nay, tất cả các khoản chi lương, phụ cấp, khen thưởng, trợ cấp, hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố đều được thực hiện dưới hình thức TTKDTM. Một số đơn vị sử dụng NSNN khác¹³ trên địa bàn cũng tiếp tục mở rộng triển khai việc trả lương, thu nhập qua tài khoản. Các khoản chi tiêu công như: thanh toán cước, phí cho các dịch vụ thường xuyên, định kỳ (điện, nước, điện thoại, internet, phí dịch vụ vệ sinh...) đa số được thực hiện chi trả bằng phương thức chuyển khoản; riêng một số khoản chi nhỏ lẻ khác (*chi tiền bồi dưỡng cho các thành viên dự họp; thanh toán công tác phí cho cá nhân; trích nộp đoàn phí công đoàn cho cá nhân qua tài khoản ngân hàng; chi hoạt động chuyên môn; chi thanh toán phí dịch vụ, hàng hóa cho người bán hàng...*) còn thực hiện thanh toán bằng tiền mặt do các khoản chi này mang tính đột xuất, người nhận tiền không phải là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc cơ quan, đơn vị là bên thanh toán, hoặc bên nhận thanh toán không có tài khoản ngân hàng, hoặc không ưu tiên thanh toán phí dịch vụ, hàng hóa bằng hình thức chuyển khoản...

Bảo hiểm xã hội (gọi tắt là BHXH) tỉnh đã phối hợp ban hành các văn bản chỉ đạo BHXH các huyện, thị xã thực hiện đẩy mạnh khuyến khích, vận động người thụ hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn nhận thanh toán chế độ qua hệ thống ngân hàng thương mại (gọi tắt là NHTM). Bên cạnh đó, BHXH tỉnh tiếp tục phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Trung tâm Dịch vụ Việc làm Bình Định tuyên truyền, vận động người thụ hưởng trợ cấp thất nghiệp nhận chế độ và nộp số chi sai qua tài khoản ngân hàng¹⁴. Về chi các chế độ ngắn hạn như ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức – phục hồi sức khỏe, tai nạn lao động được thực hiện thanh toán qua ngân hàng 100%. Hiện nay, BHXH tỉnh đang thực hiện vận động thanh toán trực tiếp các khoản chi chế độ ngắn hạn này vào tài khoản cá nhân của người lao động, giảm dần thanh toán về đơn vị sử dụng lao động nhằm đảm bảo số tiền thanh toán chế độ đến trực tiếp với người thụ hưởng kịp thời. Công tác thanh toán tiền khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế trực tiếp và hoàn trả tiền thu BHXH tự nguyện, bảo hiểm y tế nộp thừa cũng được triển khai thanh toán qua tài khoản cá nhân của người hưởng, đạt tỷ lệ 90%. Về các khoản chi an sinh xã hội khác (trợ cấp ưu đãi cho người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội): do đặc thù của đối tượng thụ hưởng (thường là các cá nhân không có tài khoản ngân hàng) nên các khoản chi này hiện được Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội phối hợp với Bưu điện tỉnh

¹³ 85/120 đơn vị sử dụng NSNN trên địa bàn huyện Phù Mỹ thực hiện việc chi trả lương, thu nhập và các khoản thanh toán cá nhân qua tài khoản ngân hàng. 75/77 cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN trên địa bàn huyện An Lão thực hiện chi trả lương và các khoản thanh toán cá nhân qua tài khoản (trừ UBND xã An Toàn và Huyện đội) đạt 97,4%. Huyện Vĩnh Thạnh còn 5 xã (xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, xã Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Thịnh) chưa thể triển khai thực hiện thanh toán 100% qua tài khoản ngân hàng đối với một số khoản chi trả như lương, thu nhập, công tác phí...

¹⁴ Tính đến 31/12/2020, tỷ lệ người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, chế độ BHXH 1 lần, trợ cấp thất nghiệp qua tài khoản ngân hàng trên địa bàn tỉnh đạt 44,85% trên tổng số người thụ hưởng (tăng 9,08% so với cuối năm 2019), tương ứng số tiền chi trả qua ngân hàng đạt 43,89%.

triển khai chi trả bằng tiền mặt qua tất cả các Bưu cục, điểm bưu điện văn hóa xã trên toàn mạng lưới.

2.2. Việc chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy TTKDTM

Trong năm 2020, nhằm đẩy mạnh phát triển TTKDTM trên địa bàn, UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan của tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách, quy định và hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh Bình Định về TTKDTM¹⁵ nói chung và các nhiệm vụ, giải pháp liên quan nêu tại Chiến lược nói riêng.

Theo đó, hoạt động TTKDTM trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực: TTKDTM trong khu vực dịch vụ công được mở rộng và tăng cường, nhất là trong công tác phối hợp thu ngân sách; thói quen sử dụng tiền mặt của người dân trong thanh toán các dịch vụ: điện, nước, thuế, viện phí... giảm dần, nhất là tại khu vực thành thị; hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước được nâng cao, góp phần đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng và tội phạm kinh tế trên địa bàn; đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả hoạt động của các hệ thống thanh quyết toán, các dịch vụ, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt... mang lại lợi ích cho các bên tham gia thanh toán (*đối tượng thụ hưởng chính sách, người tiêu dùng, người cung cấp dịch vụ, tổ chức tín dụng...*)

2.3. Việc khuyến khích cá nhân và doanh nghiệp thực hiện thanh toán bằng các hình thức TTKDTM đối với nộp thuế, phí, lệ phí, phạt vi phạm hành chính, thanh toán hóa đơn định kỳ (điện, nước, viễn thông, học phí, viện phí)

- KBNN tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan Bình Định, BHXH tỉnh, Công ty Điện lực Bình Định, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã chủ động phối hợp với các NHTM triển khai thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế đã chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế thuộc thẩm quyền quản lý tích cực phối hợp với các NHTM triển khai thanh toán học phí, viện phí qua ngân hàng; tăng cường tuyên truyền, vận động, khuyến khích học sinh, sinh viên, bệnh nhân thực hiện thanh toán qua ngân hàng.

¹⁵ Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19; Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2018-2020; Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 4157/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025...

- Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động các cơ sở bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lớn trên địa bàn tỉnh chấp nhận, sử dụng phương tiện thanh toán điện tử thông qua website của Sở và các văn bản đề nghị phối hợp thực hiện.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố đã có văn bản chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, các đơn vị cung ứng dịch vụ công trên địa bàn triển khai thực hiện thanh toán dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng; tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian, giảm thiểu thủ tục cho người dân khi tham gia thanh toán; vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công: thuê, điện, nước, học phí, viện phí.

- Các đơn vị trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố đã phối hợp với các ngành chức năng, hệ thống NHTM trên địa bàn xây dựng chương trình kế hoạch, tiến độ hướng dẫn quy trình thủ tục thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội.

- Các NHTM đã triển khai mạnh mẽ và cụ thể đến khách hàng về các quy trình TTKDTM, tạo được thói quen cho một bộ phận lớn khách hàng trong việc thanh toán dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng; tiếp tục đẩy mạnh phát triển và ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ TTKDTM trong dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội¹⁶; triển khai ứng dụng các sản phẩm thẻ đa năng, đa dụng như: ATM ghi có, thẻ Debit VISA, thẻ tín dụng quốc tế (VISA, Master, JCB...), thẻ chip nội địa contactless cho phép thực hiện các giao dịch thu, nộp thuế, nhận tiền BHXH, nộp học phí, viện phí...; phối hợp triển khai phát hành thẻ đa năng cho phép thực hiện giao dịch nộp học phí liên kết với các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông trên địa bàn¹⁷; tổ chức các hội nghị để giới thiệu và hướng dẫn khách hàng trải nghiệm các dịch vụ TTKDTM; tổ chức các buổi hướng dẫn tập trung tại doanh nghiệp, trường học, các đơn vị triển khai dịch vụ thu hộ; triển khai các chương trình tặng quà, ưu đãi về phí đối với các dịch vụ thanh toán điện tử (nộp thuế điện tử, thanh toán tiền điện, nước, học phí...), tặng chiết khấu...

- Tổ chức tuyên truyền, cập nhật những thông tin liên quan, các hướng dẫn về thực hiện TTKDTM trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thay đổi thói quen và nhận thức của người dân.

2.4. Việc khuyến khích các doanh nghiệp trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản

¹⁶ Phát triển trên các kênh TTKDTM như ATM), POS, Mobile Banking, Internet Banking... tích hợp với các ứng dụng QR Code, công nghệ mPOS...; phát triển Hệ thống thanh song phương với KBNN; ứng dụng hệ thống nộp thuế điện tử và thuế thông quan trực tuyến hoặc trên chương trình Internet Banking; kết nối thanh toán hóa đơn với Điện lực Bình Định, Tổng Công ty Điện lực Miền Trung, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Bình Định; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Bình Định chi tiền trợ cấp cho người có công trong toàn tỉnh qua hệ thống thẻ (Agribank)...

¹⁷ BIDV Bình Định đã phối hợp với Trường Đại học Quy Nhơn; BIDV Quy Nhơn đang triển khai phối hợp với Trường Cao đẳng Y tế Bình Định, Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ Quy Nhơn, Trung tâm giao dục thường xuyên tỉnh Bình Định và Trường THPT Trần Cao Vân...

Đối với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp có quan hệ với ngân hàng trên địa bàn - các NHTM đã tổ chức thông tin tuyên truyền, tư vấn về các sản phẩm, dịch vụ TTKDTM thích hợp; xây dựng các gói sản phẩm tài khoản thanh toán chuyên dùng, ưu đãi cho các doanh nghiệp đăng ký trả lương cho người lao động qua ngân hàng... Đến hết năm 2020, đã có 27/31 NHTM triển khai dịch vụ trả lương qua tài khoản ngân hàng với hơn 117.000 khách hàng nhận tiền lương/tiền công qua tài khoản, tăng 18,18% so với cuối năm 2019.

3. Việc quản lý, hỗ trợ khuyến khích hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô

3.1. Về Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa

Kể từ khi thành lập (ngày 31/7/2014) đến nay, Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh (gọi tắt là Quỹ BLTD) vẫn chưa phát sinh hoạt động bảo lãnh. Trên cơ sở thực tế tình hình hoạt động của Quỹ BLTD (mang tính rủi ro cao, điều kiện ngân sách tỉnh còn khó khăn, trong khi các tổ chức tín dụng, các doanh nghiệp không tham gia góp vốn điều lệ của Quỹ), UBND tỉnh Bình Định đã có văn bản số 4491/UBND-TH ngày 23/8/2017 đồng ý chủ trương dừng thực hiện hoạt động bảo lãnh tín dụng cho DNNVV tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh¹⁸.

Hiện nay, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh đang được giao nhiệm vụ theo dõi riêng nguồn vốn còn lại của Quỹ BLTD là **30 tỷ đồng**.

3.2. Về các dự án tài chính vi mô

Công tác quản lý, hỗ trợ khuyến khích phát triển các dự án tài chính vi mô trên địa bàn tiếp tục được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh thực hiện. Các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cá nhân trên địa bàn đã tích cực tham gia đóng góp, xây dựng các dự án tài chính vi mô vì sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nâng cao đời sống người dân, nhất là ở vùng nông thôn; giúp nhiều hộ nông dân, đoàn viên, thanh niên, hội viên thiếu vốn có điều kiện đầu tư phát triển sản xuất, tăng thu nhập, góp phần thực hiện xóa đói, giảm nghèo ở nông thôn.

Đến ngày 31/12/2020, trên địa bàn tỉnh Bình Định có 03 dự án tài chính vi mô đang hoạt động là: Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh, Quỹ thanh niên Bình Định lập nghiệp, khởi nghiệp và Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh. Cụ thể:

- Về Quỹ hỗ trợ nông dân tỉnh:
 - + Nội dung dự án: Cho vay đầu tư các dự án chăn nuôi, trồng trọt và phát triển ngành, nghề truyền thống.
 - + Đối tượng cho vay: Hộ nông dân.
 - + Tổng số vốn: 29.870 triệu đồng, tăng 8,58% so với cuối năm 2019.

¹⁸ Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc sáp nhập Quỹ BLTD với Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bình Định.

+ Số khách hàng vay vốn: 865 hộ (89 dự án), giảm 25 hộ và tăng 03 dự án so với cuối năm 2019.

+ Dư nợ cho vay: 29.700 triệu đồng, tăng 9,19% so với cuối năm 2019.

- Về Quỹ thanh niên Bình Định lập nghiệp, khởi nghiệp:

+ Nội dung dự án: Giúp đỡ, hỗ trợ cho đoàn viên, thanh niên, hội viên khởi nghiệp có cơ hội tiếp cận vốn vay để phát triển sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi, dịch vụ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

+ Đối tượng cho vay:

(1) Đoàn viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, hội viên Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Bình Định;

(2) Có dự án, mô hình làm kinh tế hợp pháp được Nhà nước công nhận;

(3) Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các doanh nhân trẻ cần nguồn vốn để đầu tư cho hoạt động khởi nghiệp;

(4) Hội viên, sinh viên, học sinh các trường Trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh có đề án khởi nghiệp cần vốn để triển khai vào thực tế hoặc đã đưa vào hoạt động thực tế và có bước đầu hiệu quả.

+ Tổng số vốn: 6.940 triệu đồng, tăng 4,35% so với cuối năm 2019.

+ Số khách hàng vay vốn: 11 dự án, tăng 03 dự án so với cuối năm 2019.

+ Dư nợ cho vay: 2.570 triệu đồng, tăng 19,53% so với cuối năm 2019.

- Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh:

+ Nội dung dự án: Giúp đỡ, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh do đoàn viên, thanh niên làm chủ có cơ hội tiếp cận vốn vay để phát triển sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi, dịch vụ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

+ Đối tượng cho vay: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do đoàn viên, thanh niên là chủ.

+ Tổng số vốn: 1.530 triệu đồng.

+ Số khách hàng vay vốn: 09 dự án.

+ Dư nợ cho vay: 1.530 triệu đồng.

4. Việc tuyên truyền, giáo dục về tài chính toàn diện

4.1. Việc xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông giáo dục, phổ biến kiến thức tài chính cho người dân và doanh nghiệp

- Sở Thông tin và Truyền Thông đã phối hợp Hội Nhà báo tỉnh chỉ đạo, định hướng nội dung tuyên truyền cho cơ quan báo chí, Trung tâm Văn hóa – Thông tin – Thể thao các huyện, thị xã, thành phố, Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn tăng cường thông tin tuyên truyền về thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt thông qua hệ thống ngân hàng; những lợi ích và hiệu quả của việc sử dụng các dịch vụ TTKDTM khi thực hiện nộp thuế, trả tiền điện, nước, học

phí, viện phí và chi trả an sinh xã hội; tuyên truyền, khuyến khích, vận động, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phụ huynh, học sinh về TTKDTM qua các hình thức phù hợp.

- Công tác lồng ghép nội dung giáo dục tài chính vào chương trình giáo dục phổ thông quốc gia: Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo tích hợp giáo dục tài chính vào 6 môn học gồm Toán, Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tự nhiên và Xã hội, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm.

- Các tổ chức tín dụng trên địa bàn phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội là đối tác liên kết của đơn vị tổ chức triển khai lồng ghép công tác phổ biến kiến thức tài chính cho người dân và doanh nghiệp vào các hội thảo, hội nghị, cuộc họp...; đồng thời, chủ động xây dựng và triển khai các chương trình nâng cao hiểu biết tài chính cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn như: chương trình hội thảo phát triển khách hàng tổ liên kết, chương trình hội thảo cho vay hưu trí, chương trình nâng cao nhận thức người dân về chính sách Bảo hiểm tiền gửi...

4.2. Việc xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực ở các cơ quan quản lý, các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính về thúc đẩy tài chính toàn diện phù hợp với điều kiện thực tế tại tỉnh

Các tổ chức tín dụng trên địa bàn luôn chú trọng công tác đào tạo cán bộ, nhân viên để có kiến thức, kỹ năng hướng dẫn khách hàng nắm bắt và sử dụng hiệu quả các dịch vụ, sản phẩm tài chính; thường xuyên tổ chức các khóa học nâng cao kiến thức tài chính và tuân thủ các quy định về bảo vệ người tiêu dùng tài chính thông qua hình thức trực tuyến cho cán bộ, nhân viên đơn vị; cử người tham gia các chương trình giáo dục tài chính nhằm nâng cao nghiệp vụ do các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội liên quan tổ chức.

II. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai

- Thói quen dùng tiền mặt của đại bộ phận người dân là rào cản lớn nhất trong việc đẩy mạnh TTKDTM trên địa bàn. Nguyên nhân là do: khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của một số bộ phận dân cư còn hạn chế dẫn đến tâm lý e ngại sử dụng phương tiện thanh toán qua ngân hàng; mức độ tin cậy của người dân đối với các phương tiện TTKDTM còn khá thấp, một phần là do tình hình tội phạm công nghệ cao, tội phạm về chiếm đoạt tài sản thông qua thanh toán điện tử diễn biến ngày càng phức tạp và đã xảy ra tại địa bàn tỉnh...

- Số lượng điểm cung ứng dịch vụ tài chính (chi nhánh, phòng giao dịch, quỹ tín dụng nhân dân), các kênh phân phối dịch vụ (ATM, POS, QR Code) đang cung cấp trên địa bàn tỉnh chưa đồng đều¹⁹, chủ yếu tập trung tại khu vực thành thị dẫn đến hạn chế khả năng tiếp cận của người dân tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa đối với các sản phẩm, dịch vụ tài chính. Nguyên nhân là do chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng cung ứng dịch vụ tương đối lớn trong khi nguồn lực còn hạn chế, nhất là để

¹⁹ Tính đến ngày 31/12/2020, số lượng điểm cung ứng dịch vụ tài chính trên địa bàn là 178 đơn vị, trong đó, tỷ lệ điểm cung ứng dịch vụ tài chính trên địa bàn các xã, thị trấn chỉ chiếm 34,27% trên tổng số điểm cung ứng dịch vụ tài chính. Số lượng máy ATM, POS tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa chỉ chiếm 12,37% trên tổng số máy ATM, POS trên địa bàn.

phát triển về vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa nên các NHTM cần phải cân nhắc, tính toán, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục về tài chính toán diện vẫn chưa đủ triệt để, sâu sát; đặc biệt, việc phổ biến kiến thức về tài chính đến người dân ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn, chưa được triển khai mạnh mẽ. Nguyên nhân là do nguồn kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền còn hạn chế.

III. Công tác phối hợp trong triển khai nhiệm vụ

Thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương được nêu tại Chiến lược, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch²⁰ thực hiện Chiến lược; theo đó, xác định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu của tỉnh đến năm 2025, đồng thời xây dựng giải pháp và phân công trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong năm 2020, thực hiện phân công của UBND tỉnh Bình Định, các Sở, ngành, hội, đoàn thể và địa phương thuộc tỉnh đã bước đầu phối hợp triển khai các giải pháp tại Kế hoạch nhằm tạo cơ sở để doanh nghiệp và người dân trên địa bàn có cơ hội tiếp cận các nguồn lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ tài chính cơ bản, nhất là những người chưa được tiếp cận hoặc ít được tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ tài chính ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia năm 2020 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện chiến lược Ngân hàng;
- CT, PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- NHNN Chi nhánh tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

²⁰ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.